TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 363a/2019/QĐST- HNGĐ	*Hạ Long, ngày 15 tháng 11 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
C NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 149, Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 398/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị Đinh Thị P, Sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Tổ 16, khu 2, phường HK, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

+ Anh Nguyễn Thanh N, Sinh năm: 1966.

Địa chỉ: Tổ 16, khu 2, phường HK, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Đinh Thị P và anh Nguyễn Thanh N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường HK, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 17 tháng 12 năm 1993. Trước khi kết hôn chị P và anh N chưa ai có vợ, có chồng. Trong quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc đến giữa năm 2019 xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, thiếu sự quan tâm, chia sẻ, thường xuyên xảy ra cãi vã. Vợ chồng anh chị đã sống ly thân từ tháng 05/2019 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay anh chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị P và anh N cùng yêu cầu giải quyết ly hôn. Xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn nên Tòa án C nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Đinh Thị P và anh Nguyễn Thanh N có 02 con chung là Nguyễn Hồng M, sinh ngày 13/5/1994 và Nguyễn Thế C, sinh ngày 24/11/1996. Các con chung đều đã đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), không ai có nhược điểm về thể chất hay tinh thần nên khi ly hôn chị P, anh N không yêu cầu giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị Đinh Thị P và anh Nguyễn Thanh N tự thỏa thuận và không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về C nợ chung: Trong quá trình chung sống, chị Đinh Thị P và anh Nguyễn Thanh N không vay nợ chung với tổ chức, cá nhân nào nên không yêu cầu giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Đinh Thị P tự nguyện chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự lập ngày 07 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Phiên hòa giải đã được tiến hành phù hợp và theo đúng quy định, trên tinh thần chủ động và tự nguyện.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. C nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Đinh Thị P và anh Nguyễn Thanh N thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Quá trình chung sống chị Đinh Thị P và anh Nguyễn Thanh N có 02 con chung là Nguyễn Hồng M, sinh ngày 13/5/1994 và Nguyễn Thế C, sinh ngày 24/11/1996. Các con chung đều đã đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), không ai có nhược điểm về thể chất hay tinh thần nên khi ly hôn chị P, anh N không yêu cầu giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Chị Đinh Thị P và anh Nguyễn Thanh N tự thỏa thuận và không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về C nợ chung:* Trong quá trình chung sống, chị Đinh Thị P và anh Nguyễn Thanh N không vay nợ chung với tổ chức, cá nhân nào nên không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đinh Thị P tự nguyện chịu 300.000^{đ} (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng 300.000^{đ} (*Ba trăm nghìn đồng*) chị P đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí tòa án số 0001741 ngày 10/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long; chị P đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Tp. Hạ Long;
- THADS Tp. Hạ Long;
- UBND phường HK, tp Hạ Long Tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Anh Đức